

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày: 21-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Thanh Khỏe

Ông Lý Văn Nùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Huê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Lý Tồn C (Tên gọi khác: Không) sinh ngày: 02/9/1993 tại N, Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Dao; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lý Kiềm O, sinh năm: 1964 và bà Lục Mùi P, sinh năm 1969; Vợ: Triệu Mùi P1, sinh năm 1991; Con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Anh chị em: bị cáo có 05 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2024 cho đến nay hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. *Có mặt.*

2. Lục Chàn T5 (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 20/11/1997 tại N, Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Dao; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Lục Sành Q, sinh năm 1966 và bà Triệu Mùi M, sinh năm 1966; Vợ, con: chưa có; Anh chị em: bị cáo có 06 chị em ruột, bị cáo là con thứ năm. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2024 cho đến nay hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. *Có mặt.*

3. Triệu Phụ V (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 08/9/1999 tại N, Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Dao; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Triệu Chòi Q1, sinh năm 1978 và bà Đặng Mùi N, sinh năm 1979; Vợ, con: chưa có; Anh chị em: bị cáo có 04 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2024 cho đến nay hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. *Có mặt.*

4. Đinh Văn H (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 03/3/1998 tại Q, Cao Bằng

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Tày; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Đinh Văn T, sinh năm 1974 và bà Ma Thị B, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có; Anh chị em: bị cáo có 02 chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2024 cho đến nay hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Triệu Chòi V1, sinh năm 1997; Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt*

- Triệu Mùi P1, sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện N, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt*

Người làm chứng:

- Triệu Văn P2, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt*

- Phùng Kiềm P3, sinh năm 1997; Địa chỉ: Xóm P, xã P, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt*

- Phùng Văn T1, sinh năm 1996; Địa chỉ: Xóm B, xã P, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt*

- Hương Văn T2, sinh năm 1996; Địa chỉ: Xóm B, xã P, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt*

- Lục A T3, sinh năm 2004; Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt*

- Triệu Đào T4, sinh năm 2003; Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt*

- Lý Văn N1, sinh năm 1996; Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt*

- Lục Chàn C1, sinh năm 1997; Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 20/6/2024, trong khi làm nhiệm vụ tại xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã phát hiện và bắt quả tang đối tượng Triệu Chòi V1, (Sinh năm 1997, trú tại xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) bơm kim tiêm bên trong ống có chứa chất lỏng, V1 khai là H1 pha với nước để chính vào cơ thể và 01 điện thoại di động; 01 xe mô tô (cũ đã qua sử dụng). Tại Cơ quan điều tra V1 khai nhận số ma túy trên mua với Lý Tồn C, (sinh năm 1993, trú tại xóm L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lục Chàn T và Lý Tồn C. Đối với Lý Tồn C, quá trình khám xét Chài tự giác giao nộp 14 (mười bốn) gói Heroine, ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động; 2.600.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 11B1-171.80. Đối với Lục Chàn T5, quá trình khám xét thu giữ 01 gói Heroine trong ví da màu đen trên giường ngủ của T5; 01 gói Heroine để ở giữa lớp nilon để trong bao thuốc lá; 15 gói Heroine để trong đầu điều thuốc lá; 01 điện thoại di động và 900.000đ đồng.

Lục Chàn T5 và Lý Tồn C khai nhận do bản thân sử dụng ma túy nên hai người cùng nhau góp mỗi người 2.000.000 đồng được 4.000.000 đồng đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Ngày 18/6/2024, hai người mua với Triệu Phụ V (sinh năm 1999, Hộ khẩu thường trú tại xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng, tạm trú tại khu phố Đ, phường N, TP B, tỉnh Bắc Ninh), trao đổi liên lạc qua zalo và chuyển khoản mua ma túy. Ngày 02/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Triệu Phụ V đang ở trọ tại khu phố Đ, phường N, TP B, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét Vạng tự giác giao nộp 01 gói Heroine, V khai nhận được bán ma túy cho T5 và C, nguồn gốc số ma túy trên mua với Đinh Văn H (Sinh năm 1998, trú tại xóm N, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng), trước đó H làm công nhân tại khu công nghiệp Q, tỉnh Bắc Ninh). Ngày 17/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành lấy lời khai với Đinh Văn H, quá trình làm việc H khai nhận được bán ma túy cho Triệu Phụ V và L Ta nhiều lần.

Tại Biên bản mở niêm phong ngày 20/6/2024 xác định: chất lỏng thu giữ của Triệu Chòi V1, theo chỉ số ghi trên bơm kim tiêm có thể tích là 0,6ml (không phải sáu mililit); Số Heroine thu giữ của L Ta là 0,5954 gam (Không phải năm chín năm bốn gam); Số Heroine thu giữ của Lý Tồn C là 0,8726 gam (Không phải tám bảy hai sáu gam). Biên bản cân vật chứng ngày 03/7/2024 của Triệu Phụ V là 0,0521 gam (Không phải không năm hai một gam).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra các Quyết định Trưng cầu giám định số 152/QĐ-TCGD ngày 25/6/2024 đối với vật chứng của Lục Chàn Ta, Lý Tồn C; Quyết định trưng cầu giám định số 158/QĐ-TCGD, ngày 28/6/2024 đối với chất lỏng thu giữ của Triệu Chòi V1; Số 167/QĐ-TCGD ngày 05/7/2024 đối với vật chứng thu giữ của Triệu Phụ V.

Tại Bản kết luận giám định số 399/KL-KTHS ngày 02/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: *Số chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì gửi giám định của Lý Tồn C và Lục Chàn Ta là ma túy, loại Heroine.* Tại Bản kết luận giám định số 4957/KL-KTHS ngày 10/7/2024 của V3 Bộ C3 kết luận: *Tìm thấy Heroine trong chất lỏng màu trắng đựng trong bơm kim tiêm gửi giám định, Nồng độ Heroine 4,4mg/ml, Khối lượng Heroine là 0,0026 gam (Không thấy không không hai sáu gam).* Tại Bản kết luận giám định số 421/KL-KTHS ngày 15/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: *Số chất bột màu trắng bên trong phong bì gửi giám định vụ Triệu Phụ V là ma túy, loại Heroine.*

Kết quả điều tra đã xác định như sau: Lý Tồn C và Lục Chàn Ta là đối tượng sử dụng, lệ thuộc vào chất ma túy. Vào sáng ngày 18/6/2024 Lục Chàn T5 gọi điện thoại cho Triệu Phụ V nhờ V mua ma túy với số tiền 4.000.000 đồng. Triệu Phụ V đồng ý và yêu cầu T5 chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng V4 của V số 1030128033. Ta đã gọi điện thoại cho Lý Tồn C cả hai bàn bạc thống nhất với nhau mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời xoay vòng, thì được C đồng ý, do T5 không có tiền sẵn, nên T5 và C thống nhất C sẽ bỏ tiền ra trước 4.000.000 đồng (Ta bán được ma túy sẽ trả 2.000.000 đồng cho C), sau đó C đã chuyển tiền từ số tài khoản ngân hàng M2 của C số 0338111060 đến tài khoản ngân hàng V4 số 1030128033 của Triệu Phụ V. Vạng nhận được tiền, thì nhắn tin qua ứng dụng zalo cho Đinh Văn H để hỏi mua ma túy và được Hiệp đồng Ý bán rồi Vạng chuyển khoản số tiền 6.200.000 đồng cho H (trong đó số tiền của T5 là 4.000.000 đồng) số tài khoản số 221642667 Ngân hàng TMCP V5. Khi nhận được tiền, H đi mua ma túy với một người đàn ông không rõ họ tên khoảng 30 tuổi tại khu vực phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi mua được ma túy H hẹn địa điểm trao đổi với V tại đường quốc lộ 18 thuộc địa phận thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh, đưa cho V 01 gói đựng trong túi nilon “Zip” màu trắng, mua được ma túy Vạng mang về phòng trọ của mình rồi mở ra tự chia số ma túy vừa mua được thành 02 phần, một phần bán lại cho T5, một phần để lại cho bản thân sử dụng và để bán lại cho những người nghiện khác. Vạng lấy phần ma túy của T5 gói vào trong áo sơ mi và cho vào hộp bìa carton, bên ngoài ghi số điện thoại người nhận là Lục Chàn Ta gửi theo xe khách về bến xe C cho T5 (V không nhớ biển kiểm sát). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T5 và C đi xe máy ra Bến xe khách Cao Bằng nhận ma túy, sau đó T5 đem về cùng Lý Tồn C sử dụng dao lam chia số ma túy trên thành 40 gói nhỏ và 02 gói to, đều gói bằng giấy bạc, sau đó cả hai người chia đều ma túy trên mỗi người một nửa. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày mỗi người tự điều khiển xe máy của mình đi từ TP C về nhà.

Quá trình điều tra xác định: Đối với Lý Tồn C từ ngày 19/6/2024 đến 20/6/2024 đã lần lượt bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện ma túy gồm: Triệu Văn P2; Phùng Kiềm P3; Phùng Văn T1; Hương Văn T2; Triệu Chồi V1 đều trú tại huyện N, mỗi lần bán giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng với phương thức liên lạc trao đổi các đối tượng nghiện gọi điện hỏi mua ma túy, sau đó C hẹn người mua đến địa địa điểm tại khu vực ngã ba đường rẽ đi xã V và xã T, huyện

N để trao đổi mua bán ma túy. Tổng số lần C đã thực hiện hành vi bán ma túy là 08 lần, thu lợi 2.000.000 đồng.

Đối với Lục Chàn T5, quá trình điều tra xác định từ ngày 15/6/2024 đến ngày 20/6/2024 với phương thức liên lạc như trên, T5 bán cho Lục A T3; Triệu Đào T4; Phùng Văn T1 mỗi lần bán một gói giá trị 200.000 đồng. Tổng số lần T5 đã bán ma túy là 5 lần, thu lợi bất chính 900.000 đồng.

Đối với Triệu Phụ V trong tháng 6 năm 2024 đến ngày bị bắt đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện tại khu vực khu phố Đ, phường N, TP B, tỉnh Bắc Ninh nhưng không nhớ tên địa chỉ mỗi lần bán giá 200.000 đồng đến 500.000 đồng. xác định V bán ma túy cho Lý Văn N1; Lục Chàn C1, Lục Chàn T5 (đều thường trú tại N) tổng số là 04 lần, thu lợi bất chính số tiền 4.900.000 đồng.

Đối với Đinh Văn H từ tháng 5/2024 đến ngày 22/6/ 2024 H đã lần lượt bán ma túy cho nhiều đối tượng nhưng không nhớ tên địa chỉ tại Q, Bắc Ninh, ngoài ra được bán cho các đối tượng gồm: Triệu Phụ V (Sinh năm 1999, trú tại: xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng) 17 lần, tổng thu lợi 54.150.000 đồng. Hình thức trao đổi mua bán ma túy qua ứng dụng Z và chuyển tiền qua tài khoản cá nhân; bán ma túy cho Lục C2 Ta nhiều lần, trong đó khoảng 5/2024 (không nhớ rõ thời gian cụ thể) với số tiền bán là 400.000 đồng, đầu tháng 6/2024, H bán ma túy cho T5 02 lần với số tiền thu lợi là 500.000 đồng. Tổng số Vạng đã bán ma túy là lần 20 lần, thu lợi bất chính số tiền 55.050.000 đồng.

Các bị cáo thành khẩn khai báo. Lời khai của 04 bị cáo khai phù hợp nhau, phù hợp với lời khai các đối tượng mua ma túy gồm: Triệu Văn P2, Phùng Kiềm P3, Phùng Văn T1, Hương Văn T2, Triệu Chòi V1; Lục A T3, Triệu Đào T4; Lý Văn N1, Lục Chàn C.

Đối với số vật chứng đã tạm giữ của các bị cáo đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình để xử lý theo quy định (*Có biên bản kèm theo*).

Hành vi của bị cáo Lý Tồn C, Lục Chàn T, Triệu Phụ V, Đinh Văn H đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSNB ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Lý Tồn C, Lục Chàn T, Triệu Phụ V, Đinh Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Triệu Mùi P1 trình bày: Chiếc xe máy BKS: 11B1-171.80 bị Cơ quan CSĐT thu giữ là của chị, việc bị cáo Lý Tồn C sử dụng để đi mua ma túy thì chị không được biết. Tại phiên tòa chị yêu cầu được lấy lại chiếc xe máy này.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Triệu Chòi V1 trình bày: Chiếc xe máy BKS 11AN-002.65 là của em gái anh là chị Triệu Mùi K, không liên quan đến hành vi phạm tội, anh V1 yêu cầu lấy lại xe máy này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý Tồn C, Lục Chàn T, Triệu Phụ V, Đinh Văn H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Tồn C, Lục Chàn T, Triệu Phụ V, Đinh Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Tồn C từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lục Chàn T5 từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Phụ V từ 08 năm đến 8 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù.

Truy thu số tiền **55.050.000đ (Năm mươi lăm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)** đối với bị cáo Đinh Văn H, đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có.

Truy thu số tiền **900.000đ (Chín trăm nghìn đồng)** đối với bị cáo Lục Chàn T5, đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có.

Truy thu số tiền **4.900.000 đ (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng)** đối với bị cáo Triệu Phụ V, đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có.

Truy thu số tiền **2.000.000đ (Hai triệu đồng)** đối với bị cáo Lý Tồn C, đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo và người làm chứng tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 399/KL-KTHS ngày 02/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: *Số chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì gửi giám định của Lý Tồn C và Lục Chàn Ta là ma túy, loại Heroine*. Tại Bản kết luận giám định số 4957/KL-KTHS ngày 10/7/2024 của V3 Bộ C3 kết luận: *Tìm thấy Heroine trong chất lỏng màu trắng đựng trong bom kim tiêm gửi giám định, Nồng độ Heroine 4,4mg/ml, Khối lượng Heroine là 0,0026 gam (Không thấy không không hai sáu gam)*. Tại Bản kết luận giám định số 421/KL-KTHS ngày 15/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: *Số chất bột màu trắng bên trong phong bì gửi giám định vụ Triệu Phụ V là ma túy, loại Heroine*. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận:

Các bị cáo Lục Chàn T5, Lý Tồn C, Triệu Phụ V, Đinh Văn H đều là người sử dụng ma túy, để có tiền mua ma túy về sử dụng các bị cáo đã mua ma túy về vừa sử dụng và bán lấy tiền xoay vòng. Trong đó bị can Đinh Văn H đã bán 17 lần ma túy cho Triệu Phụ V, 03 lần bán ma túy cho Lục Chàn T5, thu lợi bất chính số tiền 55.050.000 đồng; sau khi mua được ma túy Triệu Phụ V đã bán ma túy cho Lục Chàn Ta ngày 18/6/2024, bán cho Lý Văn N1, Lục Chàn Cản tổng 04 lần, thu lợi bất chính 4.900.000 đồng, khám xét thu giữ 0,0521 gam Heroine. Ngày 18/6/2024 Lục Chàn T5 là người liên lạc mua ma túy với V 4.000.000 đồng (số tiền này T5 và Lý Tồn C bàn bạc cùng nhau góp mỗi người 2.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng và bán) số ma túy mua được chia thành 40 gói nhỏ và 02 gói to Ta và C chia đôi. Chài đã bán ma túy 08 lần thu lợi bất chính số tiền 2.000.000 đồng, số ma túy còn lại chưa kịp bán khi khám xét thu giữ 0,8726 gam Heroine; Ta đã bán ma túy 05 lần thu lợi bất chính số tiền 900.000 đồng số ma túy còn lại chưa kịp bán khi khám xét thu giữ 0,5954 gam Heroine. Đối tượng Triệu Chòi V1 khi mua được ma túy với C đang pha chế 0,6ml nước cất và H1 để chích vào cơ thể, chưa kịp chích thì bị bắt quả tang. Do đó Lục Chàn T5, Lý Tồn C, Triệu Phụ V, Đinh Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Lục Chàn T5, Lý Tồn C, Triệu Phụ V, Đinh Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Tồn C từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lục Chàn T5 từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Phụ V từ 08 năm đến 8 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù.

Và truy thu số tiền các bị cáo bán ma túy mà có.

Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: các bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo là người nghiện ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lục Chàn T5, Lý Tồn C, Triệu Phụ V, Đinh Văn H là rất nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần đối với nhiều người, khung hình phạt của tội này từ 07-15 năm tù. Bị cáo Lục Chàn T5, Lý Tồn C, Triệu Phụ V, Đinh Văn H nhận thức rõ mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, trực tiếp làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình, lên án.

Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

[4] Các nhận định khác:

Trong vụ án này đối với đối tượng đã bán ma túy cho Đinh Văn H tại Đ, T, Bắc Ninh nhưng do không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra và xử lý, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong vụ án khác.

Đối với các đối tượng Triệu Văn P2, Phùng Kiềm P3, Phùng Văn T1, Hương Văn T2, Triệu Chòi V1; Lục A T3, Triệu Đào T4; Lý Văn N1, Lục Chàn C. Quá trình điều tra xác định các đối tượng mua ma túy về mục đích để sử dụng cho bản thân, đã sử dụng hết không thu được vật chứng nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành

chính. Đối với đối tượng Triệu Chòi V1, qua tra cứu không có tiền án, tiền sự về các tội phạm liên quan đến ma túy. Xét thấy, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của V1 với khối lượng 0,0026 gam chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của Pháp luật. Đối với đối tượng Tên T6 là người góp tiền cùng mua ma túy với Triệu Chòi V1, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch tại địa phương nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ vụ Lý Tồn C, sinh năm: 1993 trú tại: xóm L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “số 399/HLHS. H2 lại mẫu giám định vụ Lý Tồn C, Lục Chàn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 20/6/2024”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ của Lục Chàn Ta, SN: 1997, trú tại: xóm L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 20/6/2024”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ của Triệu Phụ V, SN: 1999, trú tại: xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng bắt ngày 02/7/2024”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ vụ Triệu Chòi V1, SN: 1997, trú tại: xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 20/6/2024”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ SỐ: 4957/KL-KTHS”. Mặt sau có chữ kí thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của V3 Bộ C3;

* Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

- Phong bì niêm phong, mặt trước “ghi Điện thoại di động thu giữ của Lý Tồn C ngày 20/06/2024”, M1 sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước “ghi Điện thoại di động của Lục Chàn Ta”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan. CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng điện thoại của Triệu Phụ V”. Mặt sau có chữ kí của thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- 01 Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn đen, biển kiểm soát: 11AN 011.11, số khung: RLHJA3938RY630489, số máy JA70E-0357298, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn. Đây là phương tiện sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, thuộc sở hữu của bị cáo.

- 01 Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn đen, biển kiểm soát: 11N1-034.69, số khung: RLH1A3939RY632042, số máy JA70E-0362738, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn. Đây là phương tiện sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, thuộc sở hữu của bị cáo.

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng điện thoại của Đinh Văn H”. Mặt sau có chữ kí của thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

* Trả lại:

- Trả lại cho người liên quan Triệu Chòi V1 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Điện thoại di động của Triệu Chòi V1”, M1 sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Công an xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Trả lại cho bị cáo Triệu Phụ V phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Căn cước công dân, thẻ ngân hàng V4, chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe gắn máy của Triệu Phụ V”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Trả lại cho người liên quan Triệu Mùi Phạm 01 Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn: đỏ đen, biển kiểm soát: 11B1-171.80 số máy: 5C6J 180599, số khung: RLCS5C6JOGY180599, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn đã bị nứt đôi, xe không có hộp xích, phần đầu xe bị xước chỗ đèn xi nhan hai bên, cánh yếm bên trái bị vỡ phía trên gần đầu xe.

- Trả lại cho người liên quan Triệu Chòi V1 01 Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn trắng, biển kiểm soát: 11AN -002.65, số khung: RLHJA3926PY487594, số máy JA39E-3110267, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.900.000đ nằm trong số tiền VNĐ 3.500.000đ (ba triệu năm triệu năm trăm nghìn đồng) (của Lý Tồn C 2.600.000đ, của Lục Chàn Ta 900.000đ); trả lại cho bị cáo Lý Tồn C 600.000đ còn lại của số tiền nói trên nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã nộp số tiền trên vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Tồn C, Lục Chàn T, Triệu Phụ V, Đinh Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Tồn C 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 20/6/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lục C2 Ta 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 20/6/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Phụ V 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 02/7/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn H 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 17/8/2024.

Truy thu số tiền **55.050.000đ (Năm mươi lăm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)** đối với bị cáo Đinh Văn H.

Truy thu số tiền **900.000đ (Chín trăm nghìn đồng)** đối với bị cáo Lục Chàn T5.

Truy thu số tiền **4.900.000 đ (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng)** đối với bị cáo Triệu Phụ V.

Truy thu số tiền **2.000.000đ (Hai triệu đồng)** đối với bị cáo Lý Tồn C.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ vụ Lý Tồn C, sinh năm: 1993 trú tại: xóm L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “số 399/HLHS. H2 lại mẫu giám định vụ Lý Tồn C, Lục Chàn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 20/6/2024”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ của Lục Chàn Ta, SN: 1997, trú tại: xóm L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 20/6/2024”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ của Triệu Phụ V, SN: 1999, trú tại: xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng bắt ngày 02/7/2024”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ vụ Triệu Chòi V1, SN: 1997, trú tại: xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 20/6/2024”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ SỐ: 4957/KL-KTHS”. Mặt sau có chữ kí thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của V3 Bộ C3;

* Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

- Phong bì niêm phong, mặt trước “ghi Điện thoại di động thu giữ của Lý Tồn C ngày 20/06/2024”, M1 sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước “ghi Điện thoại di động của Lục Chàn Ta”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng điện thoại của Triệu Phụ V”. Mặt sau có chữ kí của thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- 01 Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn đen, biển kiểm soát: 11AN 011.11, số khung: RLHJA3938RY630489, số máy JA70E-0357298, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn.

- 01 Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn đen, biển kiểm soát: 11N1-034.69, số khung: RLH1A3939RY632042, số máy JA70E-0362738, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn;

- Phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng điện thoại của Đinh Văn H”. Mặt sau có chữ kí của thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

* Trả lại:

- Trả lại cho người liên quan Triệu Chòi V1 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Điện thoại di động của Triệu Chòi V1”, M1 sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Công an xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Trả lại cho bị cáo Triệu Phụ V phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Căn cước công dân, thẻ ngân hàng V4, chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe gắn máy của Triệu Phụ V”. Mặt sau có chữ kí của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng;

- Trả lại cho người liên quan Triệu Mùi Pham 01 Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn: đỏ đen, biển kiểm soát: 11B1-171.80 số máy: 5C6J 180599, số khung: RLCS5C6JOGY180599, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn đã bị nứt đôi, xe không có hộp xích,

phần đầu xe bị xước chỗ đèn xi nhan hai bên, cánh yếm bên trái bị vỡ phía trên gần đầu xe.

- Trả lại cho người liên quan Triệu Chòi V1 01 Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn trắng, biển kiểm soát: 11AN -002.65, số khung: RLHJA3926PY487594, số máy JA39E-3110267, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái loại gương lùn;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.900.000đ nằm trong số tiền VNĐ 3.500.000đ (ba triệu năm triệu năm trăm nghìn đồng); trả lại cho bị cáo Lý Tồn C 600.000đ còn lại của số tiền nói trên nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã nộp số tiền trên vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án.

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 04 ngày 06/1/2025.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lý Tồn C, Lục Chàn T, Triệu Phụ V, Đinh Văn H phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Triệu Chòi V2, Triệu Mùi Pham có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Thanh Khỏe Lý Văn Nùng

Nông Thanh Chuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nông Thanh Chuyên